TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **77**/2019/HC-PT
Ngày: 22/4/2019
v/v: khiếu kiện yêu cầu huỷ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Phúc;
- Các Thẩm phán: + Ông Bùi Xuân Trọng;
+ Ông Điều Văn Hằng.
- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga, Thư ký của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Huy, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hành chính Thụ lý số 315/2017/TLPT-HC ngày 19/9/2018 về việc khởi kiện "yêu cầu huỷ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" do có kháng nghị theo trình tự phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 15/2018/HC-ST ngày 08/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2818/2019/QĐ-PT ngày 04/4/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Phạm Văn H; địa chỉ cư trú tại số nhà 84, Tổ 18, Khu 6, phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

Tại Trích lục khai tử số 77/TLKT-UBND ngày 19/9/2018, Ủy ban nhân dân Phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh xác nhận ông Phạm Văn H, sinh ngày 01/01/1952 đã chết vào lúc 14 giờ 38 phút ngày 18/9/2018 tại số nhà 84, Tổ 18A, Khu 6, Phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

Theo kết quả xác minh ngày 15/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xác định: Không có người thừa kế quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Phạm Văn H.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện theo uỷ quyền của Chủ tịch là ông Nguyễn Đình Tr, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, có văn bản xin được xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

Ông Bùi Văn Th là Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh và ông Nguyễn Mạnh H là Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, đều có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân Phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện theo uỷ quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường QT là ông Nguyễn Thanh T2**,** Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường QT; có đơn xin được xét xử vắng mặt tại phiên tòa;

2. Bà Bùi Thị Thúy V, sinh năm 1969; địa chỉ cư trú tại số nhà 84, Tổ 18, Khu 6, Phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

Theo Biên bản làm việc ngày 02/4/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, bà Bùi Thị Thúy V khẳng định và đề nghị: Bà cùng các con của bà là Phạm Đức L, sinh năm 1993 và Phạm Thị Minh H, sinh năm 1999, đều hiện trú tại số nhà 84, Tổ 18, Khu 6, Phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh là những người có quyền được thừa kế quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Phạm Văn H. Tuy nhiên bà cùng các con của ông Hải và bà V đều từ chối thừa kế quyền, nghĩa vụ tố tụng của Người khởi kiện là ông Phạm Văn H, đồng thời để tránh mất thời gian và ổn định cuộc sống gia đình, bà đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đình chỉ việc giải quyết vụ án và không triệu tập mẹ con bà đến các phiên tòa tiếp theo.

TÓM TẮT NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, đơn giải trình và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, ông Phạm Văn H trình bày:

Năm 1991, ông H được Ủy ban nhân dân thị xã UB nay là thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh thanh lý cho ngôi nhà 02 tầng trên diện tích đất 106m^2 tại Phường QT, thành phố UB. Nguồn tiền để mua ngôi nhà này ông H có từ trước khi bà Bùi Thị Thúy V về ở với ông, không có đăng ký kết hôn. Đất và ngôi nhà 02 tầng nêu trên là tài sản riêng của ông H, nhưng không hiểu vì lý do gì bà V lại có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Phạm Văn H - Bùi Thị Thúy V. Việc Ủy ban nhân dân thị xã Uông Bí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Phạm Văn H - Bùi Thị Thúy V ông H không được biết. Đến khi Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa ông H với bà V thì ông H mới được biết thửa đất này đã được Ủy ban nhân dân thành phố UB cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 25/10/2005. Ông H khẳng định nhà và đất này là tài sản riêng của cá nhân ông, không phải là tài sản chung của ông với bà V, do đó ông H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 757669 ngày 25/10/2005 mang tên người sử dụng đất là hộ ông bà Phạm Văn H - Bùi Thị Thúy V.

Tại Văn bản ghi ý kiến số 787/UBND-TNMT ngày 25/4/2017 của người bị kiện và bản tự khai của người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan điểm:

Thửa đất mà ông Phạm Văn H khởi kiện thuộc Thửa đất số 61, Tờ bản đồ địa chính số 35 Phường QT. Hộ ông bà Phạm Văn H - Bùi Thị Thúy

Vân sử dụng thửa đất trên từ năm 1992 theo biên bản bàn giao đất xây dựng (nhà thanh lý) ngày 22/11/1992. Năm 2005, ông Phạm Văn H và bà Bùi Thị Thúy Vân có đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất trên. Sau khi gia đình hoàn thiện các thủ tục theo quy định, ngày 25/10/2005 Ủy ban nhân dân thị xã UB cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 757669 đối với thửa đất trên mang tên hộ ông bà Phạm Văn Hải - Bùi Thị Thúy V. Ông Phạm Văn H khởi kiện cho rằng việc Ủy ban nhân dân thị xã UB cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Phạm Văn H - Bùi Thị Thúy V là sai vì đây là tài sản riêng của ông và ông không được biết việc Ủy ban nhân dân thị xã UB cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, trong nội dung bản tự khai tại Tòa án nhân dân thành phố UB của ông Phạm Văn H về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa ông H với bà V, ông H có khai trong quá trình chung sống có tài sản chung là 01 ngôi nhà 02 tầng và các công trình phụ trên diện tích đất 110,6m^2 đã được Ủy ban nhân dân thị xã UB cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Phạm Văn H - Bùi Thị Thúy V. Như vậy nội dung yêu cầu khởi kiện của ông H cho rằng ông không biết việc Ủy ban nhân dân thành phố UB cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là mâu thuẫn với chính lời khai của ông tại Tòa án nhân dân thành phố UB. Do đó không có cơ sở để hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà Ủy ban nhân dân thị xã Uông Bí đã cấp cho ông bà Phạm Văn H - Bùi Thị Thúy V. Từ ngày cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Phạm Văn H - bà Bùi Thị Thúy V đến nay không có tổ chức, cá nhân nào khiếu nại liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất nêu trên. Theo quy định tại Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ thì việc Ủy ban nhân dân thị xã UB (nay là thành phố UB) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ ông Phạm Văn H - Bùi Thị Thúy V là đúng theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân Phường QT nhất trí với quan điểm của Ủy ban nhân dân thành phố UB. Ủy ban nhân dân phường QT xác định nguồn gốc đất là đúng theo quy định. Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ ông bà Phạm Văn H - Bùi Thị Thúy V là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Bùi Thị Thúy V, sinh năm 1969; địa chỉ cư trú tại số nhà 84, Tổ 18, Khu 6, Phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh trình bày:

Năm 1991 tôi và anh Hải về chung sống với nhau, không có đăng ký kết hôn. Năm 1992 tôi làm đơn xin mua thanh lý ngôi nhà số 84 Tổ 18, Khu 6 phường QT, thị xã UB. Vì mới cưới nhau, chưa có tiền nên tôi có vay của anh chị tôi là Nguyễn M và Bùi Thị L 4,7 cây vàng. Tôi là người đi nộp tiền cho Phòng nhà đất thị xã UB. Đến năm 2004, Phòng địa chính đi đo và làm thủ tục cấp quyền sử dụng đất cho tất cả các hộ trên địa bàn thành phố UB. Mọi việc làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất anh Hải đều biết. Khi vợ chồng giải quyết ly hôn tại Tòa án Uông Bí anh Hải đều khai tài sản chung của chúng tôi là ngôi nhà đó, đều có chữ ký của anh Hải. Tôi khẳng định việc Ủy ban

nhân dân thị xã UB cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông bà Phạm Văn H - Bùi Thị Thúy V là đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính năm 2015 đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh tuyên bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn H đối với yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số hiệu AD 757669 ngày 25/10/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 15/2018/HC-ST ngày 08/5/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh quyết định:

Căn cứ vào Điều 32, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn H về yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 757669 ngày 25/10/2005 của Ủy ban nhân dân thị xã UB đã cấp cho hộ ông bà Phạm Văn H - Bùi Thị Thúy Vân.

Tuyên bố: Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD757669 ngày 25/10/2005 của Ủy ban nhân dân thị xã UB đã cấp cho hộ ông, bà Phạm Văn Hải - Bùi Thị Thúy V. Yêu cầu Uỷ ban nhân dân thành phố UB cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 61, tờ bản đồ số 35 tại tổ 18A, khu 6, phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh theo đúng quy định của pháp luật.

2. Ông Phạm Văn H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Trả lại ông Phạm Văn H số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000524 ngày 17/4/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm cũng đã thông báo quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/5/2018, tại Quyết định số 08/QĐ-VKS, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có kháng nghị theo trình tự phúc thẩm, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội hủy bản án hành chính sơ thẩm và đình chỉ việc giải quyết vụ án với lý do: Trong vụ án dân sự giữa ông H và bà V do Tòa án nhân dân thành phố UB giải quyết, tại Biên bản hòa giải ngày 20/3/2015, ông H khai: "Chúng tôi có một số tài sản chung, trong đó có 01 Nhà ở số 84, Tổ 18, Khu 6, Phường QT đã được cấp giấy chứng nhận mang tên Phạm Văn H và Bùi Thị Thúy V...", nội dung này thể hiện ông Phạm Văn H biết thửa đất này đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ trước. Do đó, theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính thì thời hiệu khởi kiện đã hết. Ông H không còn quyền được khởi hiện vụ án hành chính.

Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đánh giá như sau:

[1] Tại Trích lục khai tử số 77/TLKT-UBND ngày 19/9/2018, Ủy ban nhân dân Phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh đã xác nhận ông Phạm Văn H, sinh ngày 01/01/1952 đã chết lúc 14 giờ 38 phút ngày 18/9/2018 tại Tổ 18A, Khu 6, phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

[2] Theo Biên bản xác minh ngày 15/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố UB về việc xác định những người được quyền thừa kế quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện là ông Phạm Văn H và Biên bản làm việc ngày 02/4/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội với mẹ con bà Bùi Thị Thúy Vân, xác định bà Bùi Thị Thúy V, sinh năm 1969 cùng các con của ông H và bà V là Phạm Đức L, sinh năm 1993 và Phạm Thị Minh H, sinh năm 1999, đều trú tại số nhà 84, Tổ 18, Khu 6, Phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh là những người có quyền được thừa kế quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện. Tuy nhiên bà Bùi Thị Thúy V cùng các con của ông Phạm Văn H và bà V đều từ chối thừa kế quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Phạm Văn H và đề nghị Tòa án đình chỉ việc giải quyết vụ án.

Như vậy có căn cứ xác định: Người khởi kiện là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế.

[3] Hội đồng xét xử phúc thẩm cũng nhận thấy: Việc bà V cùng các con của ông H và bà V đều từ chối thừa kế quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Phạm Văn H không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

[4] Xét kháng nghị số 08/QĐ-VKS-HC ngày 21/5/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh thì thấy đúng như nội dung kháng nghị đã nhận định: Trong vụ án dân sự giữa ông H và bà V do Tòa án nhân dân thành phố UB giải quyết, tại Biên bản hòa giải ngày 20/3/2015, ông H khai: "Chúng tôi có một số tài sản chung: 01 Nhà ở số 84, Tổ 18, Khu 6, Phường QT được cấp giấy chứng nhận mang tên Phạm Văn H và Bùi Thị Thúy V...", nội dung này thể hiện ông Phạm Văn H biết thửa đất này đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ trước tháng 10/2015, tuy nhiên đến tháng 4/2017 ông H mới làm đơn khởi kiện là đã quá 02 năm kể từ ngày ông H biết đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 757669 ngày 25/10/2005 mang tên người sử dụng đất là hộ ông bà Phạm Văn H - Bùi Thị Thúy V. Do đó, theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính thì thời hiệu khởi kiện (một năm) đã hết. Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh cho rằng, ông Phạm Văn H không còn quyền được khởi hiện vụ án hành chính là đúng, cho nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh theo hướng hủy bản án hành chính sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

Từ các nội dung như phân tích ở trên;

Căn cứ quy định tại Điều 143 và khoản 4 Điều 241 của Luật tố tụng

hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận Kháng nghị phúc thẩm số 08/QĐ-VKS-HC ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

2. Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 15/2018/HC-ST ngày 08/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh và Đình chỉ giải quyết vụ án do Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã thụ lý số 315/2017/TLPT-HC ngày 19 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Phạm Văn H, địa chỉ cư trú tại Số nhà 84, Tổ 18, Khu 6, Phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ủy ban nhân dân Phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh và bà Bùi Thị Thúy V, địa chỉ cư trú tại Số nhà 84, Tổ 18, Khu 6, Phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

3. Về án phí hành chính:

+ Sung công qũy Nhà nước số tiền tạm ứng án phí mà ông Phạm Văn Hải đã nộp theo nội dung Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AC/2016/0000524 ngày 17/4/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;

+ Uỷ ban nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ (2), phòng HCTP (2b);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng Phúc